TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày 25 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lâm và Ông Hoàng Minh Huê.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXXST-HS ngày 13/3/2026, đối với bị cáo:

Lê Hoài N; giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 12 năm 1988; nơi đăng ký cư trú: Khu phố B, phường B, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 8/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Minh T (chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1992; con: có 01 đứa, sinh năm 2013; tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 60/2020/HS-ST ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bản án số 05/2021/HS-ST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 7 năm 03 tháng tù.

Nhân thân: ngày 06/11/2003 bị Công an thị trấn B xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền; ngày 10/6/2005 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, hình thức phạt cảnh cáo; ngày 22/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 03/11/2013 bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự (phạt tiền 200.000 đồng); ngày 04/7/2013 bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (phạt tiền 1.000.000 đồng); ngày 23/6/2014 bị Công an thị xã B xử phạt hành

chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (phạt tiền 3.000.000 đồng); ngày 29/6/2015 bị Công an thị xã B xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau (phạt tiền 1.000.000 đồng); ngày 03/11/2020 bị Công an thị xã B xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí, công cụ hỗ trợ (phạt tiền 15.000.000 đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam B - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Q từ ngày 25 tháng 9 năm 2025 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố E, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc T3, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố E, phường B, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

+ Bà Bùi Thị H, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố B, phường B, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Tiến P1, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố F, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1966; địa chỉ: Khu phố C, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố E, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố B, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Cao Thượng V, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố B, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân T6, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố F, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 02/7/2025 tại quán nhậu "Bình Dân Q" thuộc khu phố E, phường B, tỉnh Quảng Trị do ông Nguyễn Quốc T3 làm chủ có các bàn của Lê Hoài N, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Văn T4 ngồi nhậu. Do có quen biết nên Nguyễn Anh T2 qua bàn của Lê Hoài N để giao lưu. N thấy T2 đã say nên cầm ly đi qua bàn của Nguyễn Văn T4 giao lưu; tại đây gồm có Nguyễn Văn T4, Nguyễn Tiến P1, Nguyễn Văn T5, Cao Thượng V đang đứng dậy để cụng

ly uống với N thì Nguyễn Anh T2 lại đi qua giao lưu, đồng thời Nguyễn Văn P là người cùng ngồi bàn nhậu với N từ đầu đi qua để gọi N và V về bàn. Thấy T2 đã say nên N nói với T2 "Mi say rồi thì về nhà mà nghỉ đi", T2 nói lại "Anh chớ phải ba mẹ em mô mà nói em như rứa", bực tức và sẵn ly thuỷ tinh trên tay, N đánh 01 cái theo hướng ngang, từ trái qua phải trúng vào vùng trán của T2 làm ly thuỷ tinh bị vỡ. Sau đó mọi người xung quanh căn ngăn và đưa Nguyễn Anh T2 đi cấp cứu.

- Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 72/KLTTCT-TTPYT ngày 15/9/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận: "1. Các kết quả chính: 06 sẹo nhỏ giữa vùng trán giữa. Chấn động não điều trị ổn định; 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh T2 tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư; Kết luận khác: Vật gây thương tích, xác định các thương tích nêu trên phù hợp với tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên. Tính chất thương tích, các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng nếu được cấp cứu và điều trị đúng phương pháp".

- Tại Kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Mẫu cần giám định ký hiệu A (01 ly thuỷ tinh trong suốt, bị vỡ còn lại phần đáy ly; đường kính ngoài phần đáy ly là 6,7cm; phần cao nhất tính từ mặt dưới đáy ly là 6,27cm; phần thân ly bị vỡ nham nhở, không rõ hình dạng) không phải là vũ khí.

- Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ly thuỷ tinh trong suốt, bị vỡ còn lại phần đáy ly; đường kính ngoài phần đáy ly là 6,7cm; phần cao nhất tính từ mặt dưới đáy ly là 6,27cm; phần thân ly bị vỡ nham nhở, không rõ hình dạng.

- Về dân sự: Bị cáo và gia đình bồi thường cho ông Nguyễn Anh T2 số tiền 50.000.000 đồng, anh Nguyễn Quốc T3 số tiền 15.000 đồng theo thỏa thuận, không ai có yêu cầu gì thêm.

- Cáo trạng số 02/CT - VKSKV3 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Hoài N về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vắng mặt ông Nguyễn Văn P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc bị thương tích khi can ngăn N đánh T2, hồ sơ thể hiện không yêu cầu giám định cũng như dân sự; tất cả những người làm chứng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên toà, xét họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 xét xử vắng mặt những người trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị giữ quyền công tố và luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Lê Hoài N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Về hình phạt: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Hoài N từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2025.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 ly thuỷ tinh trong suốt, bị vỡ còn lại phần đáy ly; đường kính ngoài phần đáy ly là 6,7cm; phần cao nhất tính từ mặt dưới đáy ly là 6,27cm; phần thân ly bị vỡ nham nhở, không rõ hình dạng.

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người liên quan Nguyễn Quốc T3 đã thỏa thuận với gia đình bị cáo mức bồi thường, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

+ Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã truy tố, không tranh luận. Lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 02/7/2025, tại Khu phố E, phường B, tỉnh Quảng Trị, xuất phát từ việc không kiềm chế bản thân sau câu nói của bị hại, bị cáo có hành vi dùng ly thủy tính đánh một cái vào vùng trán của bị hại gây thương tích. Theo bản kết luận giám định, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại tại thời điểm giám định là 18%. Vật gây thương tích, xác định các thương tích nêu trên phù hợp với tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên.

Xét về hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là ly thủy tinh, đây được xem là hung khí nguy hiểm. Xét về hành vi của bị cáo thấy, giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì trước, nhưng trong lúc uống bia, cho rằng bị hại có lời nói và cư xử không đúng mực, bị cáo có hành vi dùng ly thủy tinh đánh gây thương tích cho bị hại, đây được xem tính chất côn đồ. Như vậy có đủ căn cứ xác định

hành vi của bị cáo cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều này). Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKSKV3 ngày 09/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì cho rằng lời nói của bị hại không chuẩn mực mà bị cáo có hành vi dùng ly thủy tinh đánh bị hại gây thương tích, thể hiện tính côn đồ. Bị cáo trước đó đã bị Tòa án nhiều lần xử phạt nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Bị cáo đã bị Tòa án xử phạt, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo đó là, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại; được bị hại có đơn đề nghị và tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt, thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3] Về vật chứng: 01 ly thuỷ tinh trong suốt, bị vỡ còn lại phần đáy ly; đường kính ngoài phần đáy ly là 6,7cm; phần cao nhất tính từ mặt dưới đáy ly là 6,27cm; phần thân ly bị vỡ nham nhở, không rõ hình dạng hiện không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bị thiệt hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[5] Hành vi liên quan: Hành vi đánh nhau xảy ra tại quán nhậu "Bình Dân Q" là địa điểm công cộng nhưng bộc phát tức thời, diễn ra mau lẹ, không gây ảnh hưởng đình trệ đến hoạt động của quán, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn nên không cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng". Trong quá trình điều tra, bị hại có diễn biến về tâm lý nên khai báo, trình bày không có sự thống nhất nhưng sau đó nhận thức được việc làm của mình là sai trái, đã tự nguyện khai báo lại đúng nội dung, bản chất vụ án và hành vi của Lê Hoài N. Việc bị hại trình bày không thống nhất, có hành vi cản trở hoạt động tố tụng, đã phạm vào điểm a khoản 1 Điều 13 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH 15 ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định xử phạt vi phạm hành chính, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến Công an phường B để xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều này); điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; các khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án"

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoài N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hoài N 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoài N với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/3/2026) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ly thuỷ tinh trong suốt, bị vỡ còn lại phần đáy ly; đường kính ngoài phần đáy ly là 6,7cm; phần cao nhất tính từ mặt dưới đáy ly là 6,27cm; phần thân ly bị vỡ nham nhở.

4. Án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/3/2026) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 3;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức